BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW

Số: 213 /BVNTTW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2024

THƯ MỜI

V/v cung cấp báo giá gói thầu "Thuê đường truyền mạng dự phòng phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Nội tiết Trung ương"

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng.

Căn cứ vào Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp đường truyền mạng dự phòng để phục vụ công tác khám chữa bệnh ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Phòng Công nghệ thông tin được Giám đốc phê duyệt;

Bệnh viện Nội tiết Trung ương mời các đơn vị cung ứng có đủ kinh nghiệm, năng lực tham gia báo giá cho kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thuê đường truyền mạng dự phòng để phục vụ công tác khám chữa bệnh, với các nội dung sau:

1. Nội dung báo giá: Dịch vụ thuê đường truyền mạng (theo phụ lục đính kèm)

**Lưu ý:*

- Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, lắp đặt, bên mua không phải trả thêm bất cứ một chi phí nào khác.

- Thời hạn báo giá: 90 ngày (Nhà cung cấp nêu rõ thông tin này trong Báo giá)

2. Thời hạn gửi báo giá: Trước 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 03 năm 2024.

3. Hình thức gửi báo giá: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

4. Nơi nhận báo giá: Phòng CNTT – 410 Nhà A - Bệnh viện Nội tiết TW - Đường Nguyễn Bồ (Ngõ 215 Ngọc Hồi) - Tứ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội.

5. Người nhận báo giá: Phan Thị Kim Nha - Điện thoại: 0815.108.819

Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, CNTT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp

DANH MỤC

(Kèm theo thư mời báo giá số: 213/BVNTTW ngày 05 tháng 3 năm 2024)

STT	Tên đường truyền	Số lượng	Thời gian thuê	Thông số kỹ thuật
1	Đường truyền Leasedline Internet tại 2 địa điểm: 1. Bệnh viện Nội tiết Trung ương cơ sở 1: 80 ngõ 82 phố Yên Lãng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội 2. Bệnh viện Nội tiết Trung ương cơ sở 2: Đường Nguyễn Bồ, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	02	24 tháng	- Tốc độ ≥ 300Mbps trong nước/ ≥ 10Mbps quốc tế. - Tốc độ cổng Internet trong nước (NIX): Tối thiểu 300 Mbps. - Tốc độ cổng Internet quốc tế (IXP): Tối thiểu 10 Mbps. - Thời gian triển khai đấu nối đường truyền trong vòng ≤ 3 ngày. - Thời gian gián đoạn kênh truyền riêng: Không quá 1%/năm, Không quá 60 phút/lần. - Giám sát đường truyền 24/7 chủ động thông báo và xử lý khi có sự cố xảy ra. - Tỷ lệ duy trì hoạt động đường truyền ≥ 99,6 % - Tỷ lệ duy trì hoạt động của mạng lưới ≥ 99,9 % - Tỷ lệ mất gói tin ≤ 0,1 % - Độ trễ gói tin đạt tỷ lệ ≤ 5 ms. - Suy hao toàn tuyến ≤ 20 dB. - Dịch vụ bảo đảm kênh truyền: Có quy trình chi tiết về tiếp nhận và xử lý sự cố; - Thời gian xác nhận sự cố: ≤ 0,5 h. - Thời gian xử lý sự cố: ≤ 1 h. - Thời gian tiếp nhận sự cố: 24/7/365. - Cáp quang truyền dẫn loại chống chuột, chống côn trùng, kết nối cáp quang single mode, tốc độ tối thiểu 1Gbps. - Các thiết bị kèm theo kênh truyền nhà thầu có nghĩa vụ đảm bảo hoạt động tốt trong thời gian thuê.

2	Đường truyền Kênh trắng kết nối 2 cơ sở Điểm đầu: Bệnh viện Nội tiết Trung ương cơ sở 1: 80 ngõ 82 phố Yên Lãng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội Điểm cuối: Bệnh viện Nội tiết Trung ương cơ sở 2: Đường Nguyễn Bồ, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	01	24 tháng	- Tốc độ tối thiểu ≥ 40 Mbps. - Thời gian triển khai đấu nối đường truyền trong vòng ≤ 3 ngày. - Thời gian gián đoạn kênh truyền riêng: Không quá 1%/năm, Không quá 60 phút/lần. - Giám sát đường truyền 24/7 chủ động thông báo và xử lý khi có sự cố xảy ra. - Tỷ lệ duy trì hoạt động đường truyền ≥ 99,6 % - Tỷ lệ duy trì hoạt động của mạng lưới ≥ 99,9 % - Tỷ lệ mất gói tin ≤ 0,1 % - Độ trễ gói tin đạt tỷ lệ ≤ 5 ms. - Suy hao toàn tuyến ≤ 20 dB. - Dịch vụ bảo đảm kênh truyền: Có quy trình chi tiết về tiếp nhận và xử lý sự cố; - Thời gian xác nhận sự cố: ≤ 0,5 h. - Thời gian xử lý sự cố: ≤ 1 h. - Thời gian tiếp nhận sự cố: 24/7/365. - Cáp quang truyền dẫn loại chống chuột, chống côn trùng, kết nối cáp quang single mode, tốc độ tối thiểu 1Gbps. - Các thiết bị kèm theo kênh truyền nhà thầu có nghĩa vụ đảm bảo hoạt động tốt trong thời gian thuê.